TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN A** **TỈNH HÀ GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2018/HS-ST
Ngày 22-3-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN A, TỈNH HÀ GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lâm Anh L**.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông **Lý Đức P**.
2. Bà **Lục Thị N**.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Việt C** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Hà Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện A tham gia phiên tòa: Bà **Lý Hồng H** – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 3 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Hà Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 04/2018/TLST-HS ngày 12 tháng 02 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2018/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 3 năm 2017 đối với bị cáo:

Bị cáo: **LÝ SÀO Q** - Sinh ngày 15 tháng 7 năm 1979 tại xã B, huyện A, tỉnh Hà Giang.

Nơi cư trú: Thôn C, xã B, huyện A, tỉnh Hà Giang; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa (học vấn): 02/12; Dân tộc: Dao; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lý Xìn T (Đã chết); Con bà: Tẩn Thị C (đã chết); Vợ: Phàn Thị P – Sinh năm: 1979; Con: Có 04 con, con lớn nhất sinh năm 1999, con nhỏ nhất sinh năm 2003;

Tiền án: Không; Tiền sự: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi vận chuyển lâm sản trái pháp luật số: 03/QĐ-XPVPHC ngày 18-10-2017 của Đội Kiểm lâm cơ động và Phòng cháy chữa cháy rừng số I phạt Lý Sào Quân số tiền là: 3.000.000đ (bị cáo Q đã nộp phạt ngày 18-10-2017).

Bị cáo Q bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 01/L-PC44 ngày 26-12-2017 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hà Giang, hiện đang tại ngoại; Hôm nay có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà **Phàn Thị P** – Sinh năm: 1979; Địa chỉ: Thôn C, xã B, huyện A, tỉnh Hà Giang. Hôm nay có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 8-2017, Lý Sào Q – Sinh năm: 1979; Địa chỉ: Thôn C, xã B, huyện A, tỉnh Hà Giang đang ở nhà thì có một nam thanh niên khoảng 12 tuổi (Không xác định được danh tính), vác một bao tải dứa đi qua nhà. Q hỏi cái gì đấy, nam thanh niên nói thớt, chú có mua không, Q hỏi bán như thế nào, người thanh niên trả lời 10 chiếc thớt giá 200.000^{đ}. Q thấy rẻ lại đang có nhu cầu mua nên đồng ý mua 10 chiếc thớt gỗ với giá 200.000^{đ}, trong đó: 02 chiếc thớt có đường kính 0,40m, dày 0,05m; 01 chiếc có đường kính 0,30m, dày 0,04m; 04 chiếc có đường kính 0,30m, dày 0,03m; 03 chiếc có đường kính 0,32m, dày 0,05m; tổng khối lượng 10 chiếc = 0,035m^3. Sau khi mua xong, Q cất giấu số thớt đó cạnh đống củi dưới gầm bên trái sàn nhà. Ngày 04-12-2017, Q lấy hai bao tải, một bao tải đựng 02 chiếc thớt to, còn 08 chiếc thớt còn lại cho vào một bao tải, sau đó đổ vỏ trấu lên phía trên để tránh bị phát hiện. Bao tải đựng 02 chiếc thớt Q để ở giá hàng phía trước, còn bao tải đựng 08 chiếc thớt Q buộc ở phía sau xe mô tô BKS 23B1 – 288.49. Rồi chở đến thành phố G với mục đích mang 02 chiếc thớt to bán cho ông Đặng Văn H – Sinh năm: 1960; Địa chỉ: Thôn D, xã E, thành phố G, tỉnh Hà Giang; số còn lại mang ra chợ thành phố G bán kiếm tiền. Khi đi đến Km13, quốc lộ 4C đường Hà Giang đi huyện K, thuộc thôn H, xã L, huyện A, tỉnh Hà Giang thì bị tổ công tác Đội Kiểm lâm cơ động và PCCCR số I, thuộc Chi cục Kiểm lâm tỉnh Hà Giang phát hiện, kiểm tra Lý Sào Q không xuất trình được giấy tờ về nguồn gốc số lâm sản trên, tổ công tác đã tiến hành lập biên bản và thu giữ toàn bộ tang vật và phương tiện.

Ngày 04-01-2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hà Giang ra yêu cầu định giá tài sản đến Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện A, tỉnh Hà Giang để tiến hành định giá số tài sản thu giữ.

Tại Bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự ngày 02-02-2018 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện A, tỉnh Hà Giang kết luận: 10 khúc gỗ nghiến đẽo tròn (dạng thớt), chiều dài 0,30-0,05m, đường kính 0,30m-0,4m thuộc nhóm IIA, tổng khối lượng là 0,035m^3, có giá trị là 1.400.000^{đ} (Một triệu bốn trăm nghìn đồng).

Về vật chứng của vụ án: Đội Kiểm lâm cơ động và PCCCR số I, thuộc Chi cục Kiểm lâm tỉnh Hà Giang thu giữ của Lý Sào Q:

-10 (Mười) khúc gỗ (thuộc nhóm IIA) gỗ đẽo tròn (dạng thớt), trong đó: 02 chiếc thớt có đường kính 0,40m, dày 0,05m; 01 chiếc có đường kính 0,30m, dày 0,04m; 04 chiếc có đường kính 0,30m, dày 0,03m; 03 chiếc có đường kính 0,32m, dày 0,05m; *Tổng khối lượng 10 chiếc thớt = 0,035m^3*;

- 01 (Một) xe mô tô BKS 23B1 – 288.49, nhãn hiệu HONDA, loại xe Future cũ đã qua sử dụng; 01 (Một) chiếc điện thoại di động hãng GIONEE màu nâu, vàng model L800;

-01 (Một) Chứng nhận đăng ký xe mô tô số 025451 cấp ngày 10-11-2016 mang tên Lý Sào Q;

- 01 (Một) Chứng minh thư nhân dân số 073036942 mang tên Lý Sào Q.

Tại cáo trạng số: 10/CT-VKS ngày 08 tháng 02 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Giang. Quyết định truy tố đối với bị cáo Lý Sào Q về tội "Vi phạm các quy định về khai thác và bảo vệ rừng" theo điểm b khoản 1 Điều 175 của Bộ luật hình sự; Quyết định số 03/QĐ-VKS ngày 08-02-2018 của VKSND tỉnh Hà Giang, phân công Viện kiểm sát cấp dưới thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử vụ án hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện A thực hành quyền công tố tại phiên tòa ngày hôm nay, có quan điểm giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Đưa ra chứng cứ đánh giá mức độ hành vi phạm tội và thái độ thành khẩn khai báo của bị cáo; lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện A đề nghị với HĐXX tuyên bố:

Về tội danh: Tuyên bị cáo Lý Sào Q phạm tội "Vi phạm các quy định về khai thác và bảo vệ rừng".

Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 175; điểm h,p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999. Nghị Quyết 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015. Đề nghị xử phạt bị cáo Lý Sào Q từ 04 tháng đến 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị định: Số 29/2014/NĐ–CP ngày 10/04/2014 của Chính phủ.

** Tịch thu sung quỹ nhà nước gồm:*

10 khúc gỗ (thuộc nhóm IIA), gỗ đẽo tròn (dạng thớt), có tổng khối lượng là 0,035m^3 gồm:

- 02 Chiếc thớt có đường kính 0,40m, dày 0,05m.
- 01 Chiếc thớt có đường kính 0,30m, dày 0,04m.
- 04 Chiếc thớt có đường kính 0,30m, dày 0,03m.
- 03 Chiếc thớt có đường kính 0,32m, dày 0,05m.

**Trả lại cho bị cáo Lý Sào Q tài sản chung của gia đình và giấy tờ không liên quan đến việc phạm tội gồm:*

- 01 Xe mô tô BKS 23B1 – 288.49, nhãn hiệu HONDA, loại xe Future.
- 01 Chiếc điện thoại di động hãng GIONEE màu nâu, vàng, Model L800.
- 01 Chứng nhận đăng ký xe mô tô số 025451 cấp ngày 10-11-2016 mang tên Lý Sào Q.
- 01 Chứng minh thư nhân dân số 073036942 mang tên Lý Sào Q.

(Theo như biên bản bàn giao giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hà Giang và Chi cục Thi hành án dân sự huyện A, tỉnh Hà Giang ngày 23-02-2018.)

Về án phí, quyền kháng cáo của bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lý Sào Q đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như sau: Khoảng tháng 8-2017, bị cáo Lý Sào Q có mua 10 chiếc thớt có tổng khối lượng là 0,035m^3 (gỗ nghiến, thuộc nhóm IIA) với giá 200.000đ của một thanh niên không quen biết. Ngày 04-12-2017, bị cáo Q cho thớt vào

hai bao tải rồi đổ vỏ trấu lên phía trên. Sau đó, dùng xe mô tô BKS 23B1 – 288.49 chở đến thành phố G với mục đích mang 02 chiếc thớt to bán cho ông Đặng Văn H, số còn lại mang ra chợ thành phố G bán kiếm lời thì bị bắt. Bị cáo Lý Sào Q nhận thức được hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị với HĐXX giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm về hòa nhập với gia đình và cộng đồng. Đề nghị HĐXX trả lại tài sản chung của gia đình và giấy tờ có liên quan cho bị cáo sử dụng.

Tại phiên tòa hôm nay, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Phàn Thị P công nhận phần trình bày của bị cáo Q là đúng. Chị P trình bày chiếc xe mô tô BKS 23B1 – 288.49 là tài sản chung của chị P và bị cáo Q. Chị P có quan điểm đề nghị HĐXX trả lại chiếc xe mô tô BKS 23B1 – 288.49 cho gia đình sử dụng. Ngoài ra, không có ý kiến gì bổ sung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình giải quyết vụ án HĐXX nhận thấy Cơ quan điều tra; Điều tra viên; Viện kiểm sát; Kiểm sát viên đã thực hiện hành vi, quyết định tố tụng về khởi tố vụ án, khởi tố bị can, ra biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo, ra quyết định truy tố; thu thập chứng cứ tài liệu, vật chứng đã khách quan, phù hợp với quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Bị cáo Lý Sào Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau. Khoảng tháng 8-2017, bị cáo Lý Sào Q có mua 10 chiếc thớt (gỗ nghiến, thuộc nhóm IIA) với giá 200.000đ của một thanh niên không quen biết. Ngày 04-12-2017, bị cáo Q cho thớt vào hai bao tải rồi đổ vỏ trấu lên phía trên. Sau đó, dùng xe mô tô BKS 23B1 – 288.49 chở đến thành phố G với mục đích bán kiếm lời, khi đi đến Km13, quốc lộ 4C đường Hà Giang thì bị bắt. Tổng khối lượng 0,035m^3 gỗ Nghiến nhóm IIA có giá trị: 1.400.000đ (một triệu bốn trăm nghìn đồng). Lời nhận tội của bị cáo trước phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, biên bản vi phạm hành chính, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Bị cáo Lý Sào Q là người có đủ năng lực hành vi chịu trách nhiệm hình sự. Do bị cáo Q đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi vận chuyển lâm sản trái pháp luật theo Quyết định số: 03/QĐ-XPVPHC ngày 18-10-2017 của Đội Kiểm lâm cơ động và Phòng cháy chữa cháy rừng số I phạt Lý Sào Q số tiền là: 3.000.000đ về hành vi này mà còn vi phạm, đây là tình tiết để định tội đối với bị cáo Q thực hiện hình vi phạm tội do lỗi cố ý. Từ những phân tích nêu trên Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lý Sào Q phạm tội "Vi phạm các quy định về khai thác và bảo vệ rừng" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự năm 1999. Nghị Quyết 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015, phù hợp với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện A đưa ra tại phiên tòa.

Tại điểm b khoản 1; khoản 3 Điều 175 Bộ luật hình sự năm 1999 quy định:

"*1. Người nào có một trong các hành vi sau đây gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi này hoặc đã bị kết án về tội này, chưa được xoá án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng, cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ ba tháng đến ba năm:*

a)….

b) Vận chuyển, buôn bán gỗ trái phép, nếu không thuộc trường hợp quy định tại Điều 153 và Điều 154 của Bộ luật này."

3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến hai mươi triệu đồng.

Hành vi phạm tội của bị cáo Q vận chuyển, buôn bán gỗ trái phép đã tiếp tay cho việc khai thác rừng trái phép, làm ảnh hưởng đến môi trường sinh thái tự nhiên. Khi khai thác rừng cạn kiệt, sẽ gây ra lụt lội, hạn hán, lũ quét làm ảnh hưởng trực tiếp người dân sinh sống trong vùng là nguy hiểm cho xã hội. Trong khi Đảng và Nhà nước đang đầu tư tiền của, công sức vào trồng rừng, phủ xanh đất trống, đồi núi trọc, tuyên truyền luật bảo vệ rừng đến nhân dân, nhưng bị cáo Q vẫn vận chuyển, buôn bán gỗ trái phép vì mục đích cá nhân. Do vậy Hội đồng xét xử xét thấy cần lên mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo Q được quy định trong khung hình phạt, cách ly ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo rèn luyện tu dưỡng bản thân để trở thành công dân có ích cho xã hội và có tác dụng phòng ngừa chung loại tội phạm này. Theo quy định tại điểm b khoản 1Điều 175 Bộ luật Hình sự năm 1999; Thông tư liên tịch số: 19/2007/TTLT/BNN&PTNT-BTP-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 08/03/2007 của Bộ nông nghiệp và phát triển nông thôn-Bộ tư pháp-Bộ công an-Viện kiểm sát nhân dân tối cao-Toà án nhân dân tối cao, về việc *"Hướng dẫn áp dụng một số điều của Bộ luật hình sự về các tội phạm trong lĩnh vực quản lý, bảo vệ rừng và quản lý lâm sản"*; Nghị định 157/2013/NĐ/CP ngày 11/11/2013 của chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính *"Trong lĩnh vực quản lý rừng, bảo vệ rừng và quản lý lâm sản."*. Như quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đưa ra là đúng người, đúng tội.

Bị cáo Q chưa có tiền án. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Q thật thà khai báo, có thái độ ăn năn hối cải; lần đầu phạm tội thuộc trường hợp ít nghiên trọng; bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn. Do vậy cần cho bị cáo được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật theo điểm h,p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999.

Bị cáo Q sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, gia đình làm nông nghiệp nguồn thu nhập không ổn định. Do vậy HĐXX không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung như quy định tại khoản 3 Điều 175 Bộ luật Hình sự năm 1999 đối với bị cáo Quân.

[3] Về vật chứng:

** Tịch thu sung quỹ nhà nước gồm:*

10 khúc gỗ (thuộc nhóm IIA), gỗ đẽo tròn (dạng thớt), có tổng khối lượng là 0,035m^3 gồm:

- 02 Chiếc thớt có đường kính 0,40m, dày 0,05m.
- 01 Chiếc thớt có đường kính 0,30m, dày 0,04m.
- 04 Chiếc thớt có đường kính 0,30m, dày 0,03m.
- 03 Chiếc thớt có đường kính 0,32m, dày 0,05m.

** Trả lại cho bị cáo Lý Sào Q tài sản chung của gia đình và giấy tờ không liên quan đến việc phạm tội gồm:*

- 01 Xe mô tô BKS 23B1 – 288.49, nhãn hiệu HONDA, loại xe Future
- 01 Chứng nhận đăng ký xe mô tô số 025451 cấp ngày 10-11-2016 mang tên Lý Sào Q.
- 01 Chứng minh thư nhân dân số 073036942 mang tên Lý Sào Q.
- 01 Chiếc điện thoại di động hãng GIONEE màu nâu, vàng, Model L800.

(Tình trạng vật chứng như biên bản bàn giao giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hà Giang và Chi cục Thi hành án dân sự huyện A, tỉnh Hà Giang ngày 23-02-2018.)

Theo điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Nghị định: Số 29/2014/NĐ–CP ngày 10/04/2014 của Chính phủ "Quy định về thẩm quyền thủ tục xác lập quyền sử hữu của nhà nước về tài sản và quản lý, xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước và Thông tư hướng đẫn số 159/2014 TT/BTC ngày 27/10/2014 của Bộ tài chính.

[4] Về án phí: Buộc bị cáo Lý Sào Q phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm. Theo quy định khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21, khoản 1 Điều 23 theo Nghị quyết số 326-2016-UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của UBTVQH "quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án".

[5] Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lý Sào Q phạm tội "Vi phạm các quy định về khai thác và bảo vệ rừng."

Hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 175 ; điểm h,p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999. Nghị Quyết 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Lý Sào Q 05 (năm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo Q đi chấp hành án. (bị cáo không bị bắt tạm giam, tạm giữ)

Về vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

** Tịch thu sung quỹ nhà nước gồm:*

10 khúc gỗ (thuộc nhóm IIA), gỗ đẽo tròn (dạng thớt), có tổng khối lượng là 0,035m^3 gồm:

- 02 Chiếc thớt có đường kính 0,40m, dày 0,05m.
- 01 Chiếc thớt có đường kính 0,30m, dày 0,04m.
- 04 Chiếc thớt có đường kính 0,30m, dày 0,03m.
- 03 Chiếc thớt có đường kính 0,32m, dày 0,05m.

**Trả lại cho bị cáo Lý Sào Q tài sản chung của gia đình, giấy tờ, tài sản không liên quan đến việc phạm tội gồm:*

- 01 Xe mô tô BKS 23B1 – 288.49, nhãn hiệu HONDA, loại xe Future cũ đã qua sử dụng (không kiểm tra tình trạng hoạt động của xe).
- 01 Chứng nhận đăng ký xe mô tô số 025451 cấp ngày 10-11-2016 mang tên Lý Sào Q.
- 01 Chứng minh thư nhân dân số 073036942 mang tên Lý Sào Q.
- 01 Chiếc điện thoại di động hãng GIONEE màu nâu, vàng model L800 (không kiểm tra tình trạng hoạt động của máy).

(Tình trạng vật chứng như biên bản bàn giao giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hà Giang và Chi cục Thi hành án dân sự huyện A, tỉnh Hà Giang ngày 23-02-2018.)

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21, khoản 1 Điều 23 theo Nghị quyết số 326-2016-UBTVQH14 ngày 30-12-2016 "quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án" .

Buộc bị cáo Lý Sào Q phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Báo cho các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 22-3-2018).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

T-M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

(Đã ký)

Lâm Anh L

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND huyện A;
- Công an huyện A;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Sở tư pháp HG
- Thi hành án huyện A;
- Lưu hs, hstha, vp.

Bản án gốc được thông qua tại phòng xét xử cho các thành viên hội đồng xét xử nghe nhất trí đúng nội dung đã thảo luận và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ	**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Ký tên, ghi rõ họ tên)	*(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*